

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 05/10/2018

**LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:**  
Dùng đường uống, uống trước bữa ăn 30 phút.  
Người lớn: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 viên.  
Trẻ em: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 viên hoặc dùng theo chỉ định của thầy thuốc.

**CHÔNG CHỈ ĐỊNH:**  
Mãn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.  
Phụ nữ có thai.

**BẢO QUẢN:**  
Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

**TIÊU CHUẨN:** TCCS  
ĐỀ XA TÂM TAY TRẺ EM  
BỘC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG



**AD-LIVER**  
Hộp 12 vỉ x 5 viên nang mềm

Mẫu nhãn hộp



Cơ sở sản xuất:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG**  
ĐC: 102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương  
ĐT: 02203.853944 • Fax: 02203.853948



**AD-LIVER**

Hộp 12 vỉ x 5 viên nang mềm

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang mềm có chứa

|        |                                                                        |
|--------|------------------------------------------------------------------------|
| 100 mg | Cao khô Diệp hạ châu ( <i>Exctractum Phyllanthi urinariae siccum</i> ) |
| 50 mg  | Cao khô Nhân trần ( <i>Exctractum Adenosmatis caerulei siccum</i> )    |
| 50 mg  | Tương đương với 0,5g Nhân trần ( <i>Herba Adenosmatis caerulei</i> )   |
| 50 mg  | Cao khô Cỏ nhọ nhai ( <i>Exctractum Ecliptae siccum</i> )              |
| 50 mg  | Tương đương với 0,5g Cỏ nhọ nhai ( <i>Herba Ecliptae</i> )             |

Tá dược: Vữa đủ 1 viên

**CHỈ ĐỊNH:** Hỗ trợ điều trị trong các trường hợp:

- Viêm gan cấp và mãn tính, đặc biệt viêm gan siêu vi B.
- Suy giảm chức năng gan gây mệt mỏi, ăn uống khó tiêu, vàng da, bí đại tiểu tiện, táo bón.

Tiêu độc trong các trường hợp dinh râu, mụn nhọt, lở ngứa.

Mẫu màng vỉ



Cơ sở phân phối:  
**CÔNG TY TNHH DƯỢC ÁNH DƯƠNG**  
ĐC: 117 Hàn Thuyên, P. Ba Đình - TP. Thanh Hóa  
ĐT: 02373.757.287 • Fax: 02373.854.417



**AD-LIVER**

Hộp 12 vỉ x 5 viên nang mềm

**AD-LIVER**  
Hộp 12 vỉ x 5 viên nang mềm

Số lô SX:  
NSX:  
HD:



## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### Tên thuốc: AD-LIVER

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.

#### 1. Thành phần công thức thuốc: Mỗi viên nang mềm có chứa:

| <b>Thành phần hoạt chất:</b>                                                                                                                        | <b>Hàm lượng</b> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| Cao khô Diệp hạ châu ( <i>Extractum Phyllanthi urinariae siccum</i> )<br>(Tương đương với 1,0 g Diệp hạ châu ( <i>Herba Phyllanthi urinariae</i> )) | 100 mg           |
| Cao khô Nhân trần ( <i>Extractum Adenosmatis caerulei siccum</i> )<br>Tương đương với 0,5 g Nhân trần ( <i>Herba Adenosmatis caerulei</i> )         | 50 mg            |
| Cao khô Cỏ nhọ nôi ( <i>Extractum Ecliptae siccum</i> )<br>Tương đương với 0,5 g Cỏ nhọ nôi ( <i>Herba Ecliptae</i> )                               | 50 mg            |
| <b>Thành phần tá dược:</b>                                                                                                                          |                  |
| Dầu đậu nành, Dầu cọ, Sáp ong trắng, Lecithin, Gelatin, Glycerin, Nipagin, Nipasol, Dung dịch Sorbitol 70%, Vanilin, Titan dioxyd, Màu Brown HT.    | Vừa đủ<br>1 viên |

**2. Dạng bào chế:** Viên nang mềm, hình thuôn dài, màu nâu, bên trong chứa hỗn dịch thuốc màu nâu đen, mùi thơm dược liệu, vị hơi đắng.

#### 3. Chỉ định:

Hỗ trợ điều trị trong các trường hợp:

- Viêm gan cấp và mãn tính, đặc biệt viêm gan siêu vi B.
- Suy giảm chức năng gan gây mệt mỏi, ăn uống khó tiêu, vàng da, bí đại tiểu tiện, táo bón.

Tiêu độc trong các trường hợp đình rêu, mụn nhọt, lở ngứa.

#### 4. Cách dùng, liều dùng:

##### 4.1. Liều dùng:

Người lớn: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 viên.

Trẻ em: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 viên hoặc dùng theo chỉ định của thầy thuốc.

##### 4.2. Cách dùng:

Dùng đường uống, uống trước bữa ăn 30 phút.

#### 5. Chống chỉ định:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai.



**6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:**

Chưa có báo cáo về các tình trạng cần thận trọng khi dùng thuốc.

**7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Không dùng thuốc này cho phụ nữ có thai.

Thuốc dùng được cho phụ nữ đang cho con bú.

**8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:**

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

**9. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:**

Tương tác thuốc: Chưa có báo cáo.

Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

**10. Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**11. Quá liều và cách xử trí:**

**11.1. Quá liều:**

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

**11.2. Xử trí:**

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

**12. Quy cách đóng gói:**

Hộp 12 vỉ x 5 viên; kèm hướng dẫn sử dụng.

**13. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:**

*Điều kiện bảo quản:* Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

*Hạn dùng:* 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*Tiêu chuẩn chất lượng:* TCCS.

**14. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:**

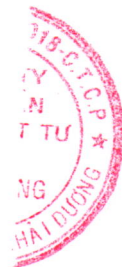


**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG**

Đ/c: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

ĐT: 02203.858.344

Fax: 02203.853.848



TUQ.CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Ngọc Anh